

Bản án số: **91/2019/HS-PT**
Ngày: 20-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**

Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Văn Cương** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2019 tại phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2019/TLPT-HS ngày 01/4/2019 đối với bị cáo Lê Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Văn L**, sinh ngày 14/4/1998 tại Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 51 phường X, quận TK, TP Đà Nẵng; Chỗ ở: K01/107 đường N, phường H, quận LC, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Phạm Thị L; Tiền sự : không.

Tiền án: Ngày 27/12/2016 bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ , TP Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999. Chấp hành xong án phạt tù và ra trại ngày 21/12/2017.

Nhân thân: Ngày 15/8/2014 , bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 2, Điều 136 Bộ luật Hình sự 1999 (*Khi phạm tội chưa đủ 16 tuổi*).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/4/2018, Lê Văn L đọc thông tin trên trang mạng Chotot.com thấy anh Nguyễn Văn H đăng bán 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Plus 32Gb màu đen với giá 5.100.000 đồng. L liên lạc với anh H và hẹn 19h00' cùng ngày sẽ gặp nhau tại trước nhà số 78B đường Duy Tân, TP Đà Nẵng để xem điện thoại. Trong lúc kiểm tra điện thoại, L đề nghị giảm giá thì anh H chỉ đồng ý giảm còn 4.800.000 đồng. Do không đủ tiền nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại này. L nói dối với anh H là mua điện thoại cho bạn gái và đề nghị anh H mang đến cho bạn gái xem, anh H đồng ý. Cả hai điều khiển xe mô tô đi đến nhà số 339 Nguyễn Tri Phương, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, L nói anh H *“Chờ một lúc để bạn gái tôi học thêm xong sẽ ra coi”* và nói anh Hoàng đưa máy để L kiểm tra. Đến khoảng 19h30' cùng ngày L tiếp tục nói dối anh H *“Chờ lâu quá, để tôi đem máy qua cho bạn gái tôi xem”*, anh H nghe vậy tưởng thật nên không nói gì. Lợi dụng lúc anh H sơ hở không chú ý, L cầm điện thoại rồi nổ máy điều khiển xe bỏ đi, anh H đuổi theo một đoạn nhưng không biết L đi đường nào, anh H điện thoại cho L không được nên trình báo sự việc với cơ quan Công an.

Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự Công an quận Hải Châu xác định 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Plus, có trị giá 2.000.000 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu đã quyết định:

Căn cứ: khoản 1 Điều 174; điểm b, h, s Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Lê Văn L 12** (mười hai) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam Thi hành án.

Ngày 11/3/2019 bị cáo Lê Văn L có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội và cho rằng án sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là không oan, bị cáo chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa cho rằng: Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Hải Châu đã xét xử bị cáo Lê Văn L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tuy nhiên xét thấy bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình

tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng, xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù là nhẹ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Ngày 20/4/2018, Lê Văn L đọc thông tin trên trang mạng Chotot.com thấy anh Nguyễn Văn H đăng bán 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Plus với giá 5.100.000 đồng. L liên lạc với anh H và hẹn 19h00' cùng ngày sẽ gặp nhau tại trước nhà số 78B đường Duy Tân, TP Đà Nẵng để xem điện thoại. Do không đủ tiền để mua máy nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của anh H. L nói dối với anh H là mua điện thoại cho bạn gái và nói anh H đến 339 Nguyễn Tri Phương, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng để bạn gái L xem máy. Khi đến đây, L tiếp tục yêu cầu anh H đưa điện thoại để kiểm tra. Lợi dụng lúc anh H sơ hở không chú ý, L cầm điện thoại rồi nổ máy điều khiển xe bỏ chạy. Theo định giá chiếc điện thoại L chiếm đoạt của anh H có trị giá 2.000.000 đồng.

Như vậy, trong vụ án này mặc dù bị cáo Lê Văn L có hành vi gian dối nói dối với anh Hoàng “mua điện thoại cho bạn gái” để yêu cầu anh H giao điện thoại cho bị cáo kiểm tra. Tuy nhiên hành vi gian dối này chỉ nhằm mục đích để tiếp cận tài sản, mặt khác anh H chỉ giao điện thoại để cho L kiểm tra, tài sản lúc này chưa thoát ly khỏi sự kiểm soát của người bị hại. Sau khi tiếp cận được tài sản, bị cáo nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là chưa đúng tội danh đối với bị cáo. Tuy nhiên tội “Cướp giật tài sản” là tội danh nặng hơn tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, mặt khác sau khi xét xử sơ thẩm vụ án không bị kháng nghị mà chỉ có kháng cáo của bị cáo. Do đó căn cứ giới hạn xét xử phúc thẩm, cấp phúc thẩm vẫn tiến hành xét xử bị cáo Lê Văn L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Việc xem xét lại tội danh của bị cáo thuộc thẩm quyền giám đốc thẩm.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn L thì thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử, trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Do đó đối

với bị cáo cần xử phạt nghiêm. Mức án 12 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là nhẹ. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí HSPT theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ: khoản 1 Điều 174; điểm b, h, s Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Lê Văn L 12** (mười hai) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam Thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CATP Đà Nẵng (PV27);
- VKSND quận Hải Châu;
- Cơ quan CSĐT CA quận Hải Châu;
- TAND quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Sở tư pháp TP Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Hải Châu;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Vĩnh Chuyển